

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

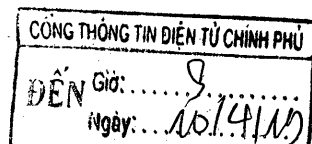
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18 /2019/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 04 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 51/2017/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Bến Tre



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh;

Căn cứ Nghị định số 116/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính Phủ về phiên họp Chính Phủ thường kỳ tháng 2 năm 2019;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 664/TTr-SNN ngày 25 tháng 3 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 51/2017/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại, do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Bến Tre, như sau:

1. Sửa đổi Điều 3 như sau:

“Điều 3. Điều kiện hỗ trợ

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 4 của Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

2. Riêng đối với chủ vật nuôi được hỗ trợ khi có lợn buộc phải tiêu hủy không nhất thiết phải đáp ứng điều kiện đăng ký kê khai ban đầu được Ủy ban nhân dân

nhân dân cấp xã xác nhận khi bắt đầu nuôi lợn; trong quá trình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ phải bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, được sự giám sát của Mặt trận Tổ quốc các cấp và người dân, không để xảy ra hiện tượng trục lợi chính sách.”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a, khoản 2 mục IV Phục lục định mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh ban hành kèm theo Quyết định số 51/2017/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại, do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Bến Tre, như sau:

a) Đối với lợn con, lợn thịt các loại, mức hỗ trợ 80% giá thị trường (tối thiểu 38.000 đồng/kg) tại thời điểm và tại địa phương có dịch bệnh xảy ra.

b) Đối với lợn nái, lợn đực giống đang khai thác, hỗ trợ bằng 2 lần so với mức hỗ trợ lợn thịt các loại tại thời điểm có dịch bệnh.

Điều 2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có xảy ra dịch bệnh và các đơn vị có liên quan xác định, công bố giá thị trường tại thời điểm, tại địa phương nơi có dịch bệnh xảy ra và mức hỗ trợ.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp & PTNT;
- Bộ Tài Chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bến Tre;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND TTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Các sở, ngành tỉnh;
- Báo Đồng Khởi, Đài PT&TH tỉnh;
- Các Phó CVP. UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng: TCĐT, KT, TH;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Văn Trọng